

Số 22 /HD - CCB

Hà Nội, ngày 26 tháng 12 năm 2022

HƯỚNG DẪN Công tác Thi đua, khen thưởng năm 2023

Căn cứ Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ “Về việc phát động thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kinh tế xã hội hàng năm và Kế hoạch 5 năm (2021-2025); theo Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng”.

Căn cứ Phong trào thi đua “Vì người nghèo – Không để ai bị bỏ lại phía sau” và thi đua “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm chống lãng phí” giai đoạn 2022-2025 do Thủ tướng Chính phủ - Chủ tịch Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Trung ương phát động.

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc Hội CCB Việt Nam lần thứ VII (nhiệm kỳ 2022 – 2027); Quy chế công tác thi đua khen thưởng của Hội CCB Việt Nam giai đoạn 2021 – 2026; nhiệm vụ chính trị của Hội năm 2023.

Thường trực Trung ương Hội Cựu Chiến binh Việt Nam Hướng dẫn công tác Thi đua, khen thưởng năm 2023 như sau:

I. MỤC TIÊU THI ĐUA

Tập hợp, vận động các thế hệ CCB phát huy bản chất, “Bộ đội Cụ Hồ”, truyền thống “Trung thành - Đoàn kết - Gương mẫu - Đổi mới”. Quán triệt, triển khai thực hiện thắng lợi các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác Cựu chiến binh; Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc Hội CCB Việt Nam lần thứ VII. Trong đó, nhiệm vụ hàng đầu là tham gia xây dựng, bảo vệ Đảng, chính quyền, nhân dân, bảo vệ chế độ XHCN và bảo vệ khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Động viên hội viên cựu chiến binh nêu cao tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường; giúp nhau làm kinh tế, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần; phấn đấu giảm nghèo bền vững, làm giàu hợp pháp; tham gia phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh; tích cực hưởng ứng các cuộc vận động, các phong trào của đất nước, địa phương. chăm lo giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ; xây dựng Hội vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức; đội ngũ cán bộ, hội viên các cấp gương mẫu, tiêu biểu hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ, góp phần xây dựng và củng cố cơ sở chính trị, xây dựng Đảng, chính quyền vững mạnh.

II. CHỦ ĐỀ, NỘI DUNG VÀ CHỈ TIÊU THI ĐUA

1. Chủ đề: *Đoàn kết, gương mẫu, trách nhiệm, sáng tạo, hiệu quả.*

2. Nội dung thi đua: Gắn với mục tiêu, nhiệm vụ của Đại hội Hội CCB Việt Nam toàn quốc lần thứ VII đề ra, tập trung vào 5 nội dung:

1.1. Quán triệt, học tập các Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương Đảng và cấp ủy các cấp của địa phương; chính sách và pháp luật của Nhà nước. Tổ chức quán

triệt, học tập, xây dựng Chương trình, hành động thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc Hội CCB Việt Nam lần thứ VII ở mỗi cấp Hội sát với tình hình thực tiễn của tổ chức Hội và địa phương. Đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, thi đua chào mừng kỷ niệm các sự kiện lịch sử, chính trị trọng đại của Đảng, đất nước, địa phương và Hội CCB Việt Nam.

Tiếp tục đổi mới, sáng tạo trong thực hiện Kết luận số 01/CT-TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05/CT-TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị (Khóa XII): “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4, Khóa XII, XIII về xây dựng Đảng; tích cực đấu tranh và làm thất bại mọi âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực phản động, thù địch; phòng chống tham nhũng, lãng phí và các hiện tượng tiêu cực trong xã hội.

1.2. Triển khai đồng bộ, toàn diện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 23/6/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XIII về tăng cường lãnh đạo đối với công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2030; Nghị Quyết số 160/NQ-CP về Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW; Kế hoạch phong trào thi đua “Vì người nghèo – Không để ai bị bỏ lại phía sau” và phong trào thi đua “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm chống lãng phí” giai đoạn 2022-2025 do Thủ tướng Chính phủ phát động:

- Phát huy tinh thần dám nghĩ, dám làm; sáng tạo trong lao động, sản xuất và tranh thủ các chính sách hỗ trợ của Nhà nước đối với CCB để đẩy mạnh việc giúp nhau làm kinh tế, nâng cao đời sống, giảm nghèo nhanh và bền vững, vươn lên làm giàu hợp pháp.

- Vận động mọi nguồn lực của các tổ chức, doanh nghiệp CCB. Khai thác và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn, nhất là nguồn vốn tín dụng ưu đãi của Ngân hàng CSXH, vốn Quỹ quốc gia về việc làm và vốn nội bộ hội viên giúp nhau để tăng lao động việc làm cho hội viên và con cháu, góp phần ngăn chặn và đẩy lùi tín dụng đen.

- Khuyến khích các doanh nghiệp, doanh nhân, hợp tác xã, tổ hợp tác, trang trại, gia trại, các tổ đội sản xuất kinh doanh do CCB làm chủ, tiếp tục đổi mới mô hình sản xuất, kinh doanh, nhân rộng mô hình hiệu quả, có nhiều hình thức giúp nhau xóa nghèo, phát triển kinh tế; tích cực đóng góp xây dựng Quỹ “Nghĩa tình đồng đội”, quỹ “Xóa nghèo cho hội viên”; tổ chức các chương trình “Tri ân đồng đội”; “Đền ơn, đáp nghĩa”; xây tặng “Nhà đồng đội”, “Nhà tình nghĩa” tặng CCB có khó khăn về nhà ở.

- Vận động các doanh nghiệp, doanh nhân CCB giúp đỡ, hỗ trợ các huyện nghèo, xã nghèo, hộ nghèo; vận động các hộ CCB khá giúp đỡ các hộ nghèo; xây dựng, nhân rộng các mô hình, sáng kiến hay về giảm nghèo bền vững.

1.3. Tiếp tục thực hiện chương trình phối hợp với các bộ, ngành và đoàn thể Trung ương và cấp ủy, chính quyền địa phương thực hiện các nghị quyết liên tịch, các chương trình phối hợp đã ký kết ở các cấp; Chương trình phối hợp với Quân đội Nhân dân Việt Nam về giữ vững và phát huy phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ”; với Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh về “tăng cường bồi dưỡng lý tưởng cách mạng, đồng hành với thanh niên lập thân, lập nghiệp, xung kích xây dựng và bảo vệ Tổ

quốc”; vận động quân nhân đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự tham gia tổ chức Câu lạc bộ, Ban liên lạc Cựu quân nhân.

Tổ chức Hội các cấp phối hợp với các ban, ngành địa phương, tham gia tuyên truyền, vận động hội viên và nhân dân chấp hành quy định của Pháp luật đất đai, thu hồi đất, giải phóng mặt bằng, hiến đất, hiến công sức ...góp phần mục tiêu “xây dựng và phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

- Đẩy mạnh thi đua thực hiện “Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới”; phong trào thi đua *“Vì người nghèo – Không để ai bị bỏ lại phía sau”*; phong trào *“Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm chống lãng phí”* giai đoạn 2022 – 2025, phong trào *“Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”*, *“Dân vận khéo”*, *“Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”*. Tích cực thực hiện phong trào bảo đảm trật tự ATGT do Ủy ban ATGT Quốc gia phát động và các phong trào phòng, chống tội phạm, ma túy và tệ nạn, bảo vệ môi trường và vệ sinh an toàn thực phẩm....

1.4. Bám sát cơ sở, nâng cao chất lượng hoạt động giám sát, phản biện xã hội, lắng nghe ý kiến, nguyện vọng của hội viên và các tầng lớp nhân dân tham gia đóng góp ý kiến xây dựng các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; các chương trình phát triển kinh tế, văn hóa, quốc phòng, an ninh. Xây dựng đoàn kết trong nội bộ Hội và Khối đại đoàn kết toàn dân tộc, góp phần giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, thể hiện rõ vai trò, tính chất của một tổ chức chính trị - xã hội. Tích cực phát triển tổ chức Hội và hội viên, bảo đảm cả về số lượng và chất lượng; thực hiện tốt các chế độ, chính sách, bảo vệ quyền lợi và lợi ích hợp pháp của hội viên.

1.5. Xây dựng kế hoạch triển khai đồng bộ Chỉ thị số 12 - CT/TW ngày 05/01/2022 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu quả đối ngoại nhân dân trong tình hình mới và Kế hoạch số 73/KH-CCB-ĐN ngày 11/11/2022 của Thường trực Trung ương Hội. Duy trì, phát triển quan hệ đối ngoại nhân dân song phương, đa phương; đẩy mạnh quan hệ với Cựu chiến binh các nước có chung đường biên giới. Tích cực vận động các đối tác, các tổ chức phi chính phủ hỗ trợ giải quyết, khắc phục hậu quả chiến tranh, chất độc da cam/dioxin, trực tiếp là với Làng Hữu nghị Việt Nam.

1.6. Triển khai thực hiện có hiệu quả nội dung đột phá của Nghị quyết Đại hội toàn quốc Hội Cựu chiến binh Việt Nam lần thứ VII đề ra: Xây dựng Hội về chính trị, tư tưởng, đội ngũ cán bộ, hội viên các cấp gương mẫu, tiêu biểu.

1.7. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động thi đua, khen thưởng; trong đó, nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Quy chế TĐKT theo hướng “có sự theo dõi, chấm điểm, đánh giá hoạt động thi đua, khen thưởng” của các cơ quan chức năng của Trung ương Hội.

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, người đứng đầu các cấp Hội đối với công tác thi đua, khen thưởng; Nâng cao chất lượng hoạt động của cụm, khối thi đua (có chương trình, kế hoạch cụ thể; lựa chọn vấn đề ưu tiên, khâu đột phá; xác định mục tiêu, chỉ tiêu, trọng tâm, trọng điểm); biểu dương, nhân rộng các điển hình tiên tiến, các nhân tố mới, các mô hình hay, hoạt động sáng tạo, hiệu quả; coi trọng công tác tổng kết thực tiễn, rút ra những bài học kinh nghiệm. Trong năm, tổ chức ít

nhất một hoạt động trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm xây dựng mô hình mới, cách làm hay tiêu biểu của các tổ chức trong cụm, khối thi đua. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, cải cách thủ tục hành chính trong quản lý văn bản, hồ sơ khen thưởng.

2. Một số chỉ tiêu chính

1. Phấn đấu 100% hội viên kiên định, vững vàng về chính trị, tư tưởng.
2. Phát triển trên 85% đối tượng đủ điều kiện kết nạp vào Hội.
3. Phấn đấu trên 90% cán bộ Hội được tập huấn, bồi dưỡng theo phân cấp.
4. Phấn đấu hàng năm trên 90% tổ chức Hội, trên 80% cán bộ, hội viên hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó có 20% hoàn thành xuất sắc.
5. Phấn đấu mỗi năm giảm từ 1,0-1,5% tỷ lệ hộ cựu chiến binh nghèo theo chuẩn đa chiều (*tỷ lệ hộ nghèo dân tộc thiểu số giảm trên 3,0%, ở các huyện nghèo giảm từ 4,0- 5,0%*). Làm mới, sửa chữa, nâng cấp 70% số nhà dột nát, nhà tạm cho gia đình hội viên và cựu chiến binh.
6. Phấn đấu 95% cựu chiến binh trong độ tuổi lao động, còn sức khỏe được tư vấn, hướng dẫn, giúp đỡ, bồi dưỡng, hoặc đào tạo nghề để có cơ hội tìm việc làm.
7. Phấn đấu mỗi tỉnh, thành Hội đỡ đầu 01 xã nghèo; mỗi quận, huyện Hội đỡ đầu một thôn, bản, phun, sóc nghèo; mỗi tổ chức cơ sở (cấp xã, phường Hội) giúp đỡ ít nhất 05 hội viên xóa nghèo.

III. TỔ CHỨC PHONG TRÀO THI ĐUA

Đợt 1: Từ đầu năm đến ngày 19 tháng 5:

- Kỷ niệm 50 năm ngày ký Hiệp định Paris về chấm dứt chiến tranh, lập lại Hòa bình ở Việt Nam (27/01/1973- 27/01/2023);
- Kỷ niệm 60 năm Chiến thắng Ấp Bắc (02/01/1963-02/01/2023)
- Lập thành tích chào mừng 93 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2023) và đón Mừng Xuân Quý Mão.
- Tuyên truyền các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị quan trọng của Đảng, đất nước và địa phương: Giỗ Tổ Hùng Vương (10/3 AL); 137 năm Ngày Quốc tế Lao động 01/5; kỷ niệm 48 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất (30/4/1975-30/4/2023); kỷ niệm 69 năm Ngày Chiến thắng Điện Biên Phủ (07/5/1954-07/5/2023); 133 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh 19/5/1890-19/5/2023); kỷ niệm 110 năm ngày sinh đồng chí Huỳnh Tấn Phát (15/02/1913-15/02/2023); kỷ niệm 110 năm ngày sinh đồng chí Chuy Huy Mân (17/03/1913-17/03/2023);

Đợt 2: Tiếp đến ngày 02 tháng 9:

- Chào mừng kỷ niệm 76 năm Ngày Thương binh-Liệt sỹ (27/7/1947 - 27/7/2023); kỷ niệm 78 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh nước Cộng hòa XHCN Việt Nam (02/9/1945 - 02/9/2023);
- Tuyên truyền kỷ niệm 120 năm ngày sinh đồng chí Lương Khánh Thiện (13/10/1903-15/02/2023);

Đợt 3: Tiếp đến hết năm:

- Chào mừng kỷ niệm 34 năm ngày Truyền thống của Hội CCB Việt Nam (06/12/1989- 06/12/2023); kỷ niệm 79 năm ngày Thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12/1944-22/12/2023); 34 năm Ngày Hội Quốc phòng toàn dân.

- Tuyên truyền các hoạt động lập thành tích chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị quan trọng của Đảng, đất nước, của Hội CCB và địa phương; kỷ niệm năm tròn ngày sinh các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, lãnh đạo tiền bối cách mạng Việt Nam.

Các cấp Hội căn cứ vào các mục tiêu, nhiệm vụ, chủ đề, nội dung, thời gian các đợt thi đua; căn cứ vào các phong trào thi đua, các cuộc phát động của Trung ương và địa phương để tổ chức các đợt thi đua thường xuyên, đợt xuất, chuyên đề, gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của Hội, của cụm, khối các cơ quan, đơn vị và từng địa phương.

IV. VỀ KHEN THƯỞNG

1. Khen thưởng phong trào thi đua “CCB gương mẫu” dịp tổng kết năm 2023: Tỷ lệ khen đúng Quy định (có phụ lục kèm theo)

1.1. Xét tặng Cờ thi đua, Bằng khen của Trung ương Hội cho các tỉnh, thành Hội có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Cựu Chiến binh gương mẫu” năm 2023 được các cụm thi đua, khối thi đua đánh giá, bình xét, tôn vinh hằng năm và có sự theo dõi, chấm điểm, đánh giá hoạt động trên từng mặt công tác của các thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương Hội; tỷ lệ khen thưởng thực hiện theo Quy chế Công tác Thi đua, khen thưởng.

1.2. Xét tặng Cờ thi đua, Bằng khen của Trung ương Hội cho các tập thể cấp quận, huyện, thành phố thuộc tỉnh, thành Hội; xã, phường, thị trấn và tương đương thuộc quận, huyện Hội có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Cựu Chiến binh gương mẫu” năm 2023 do tỉnh, thành Hội đề nghị. Tỷ lệ, thực hiện theo Quy chế Công tác thi đua khen thưởng (*Tỷ lệ không quá 50% đầu mỗi trực thuộc*).

1.3. Xét tặng Bằng khen của Trung ương Hội cho cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Cựu Chiến binh gương mẫu” năm 2023 thuộc các tỉnh, thành Hội; Tỷ lệ, thực hiện theo Quy chế Công tác thi đua khen thưởng.

Đối tượng đề nghị khen thưởng là các đồng chí Thường trực Hội CCB các cấp, ngoài các tiêu chuẩn, tiêu chí theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng; quy định, hướng dẫn của cấp ủy, chính quyền địa phương, phải có nhận xét, đánh giá và công nhận mức độ hoàn thành nhiệm vụ chính trị trong năm của cấp ủy, chính quyền địa phương và Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cùng cấp.

1.4. Không xét khen thưởng đối với những tập thể, cá nhân có đơn thư khiếu kiện, vi phạm pháp luật; vi phạm các nguyên tắc, quy định của điều lệ và Trung ương Hội; vi phạm quy định về tuyển trình khen thưởng, thời gian báo cáo đề nghị khen thưởng.

1.5. Cấp tỉnh, thành Hội

Tặng Bằng khen cho tập thể, cá nhân thuộc quyền theo quy định tại Điều 39 của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ và quy định của cấp ủy, chính quyền địa phương.

1.6 .Cấp quận, huyện, thị Hội và tương đương

Tặng giấy khen cho tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý theo quy định tại Điều 40 của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ và quy định của cấp ủy, chính quyền địa phương.

2. Khen thưởng đột xuất

Khen thưởng đột xuất, khen thưởng thành tích đặc biệt xuất sắc khi tổ chức Hội, hội viên lập thành tích xuất sắc, có sức lan tỏa trong toàn Hội; thực hiện theo khoản 2, 3, Điều 7, Quy chế Công tác thi đua khen thưởng.

- Hồ sơ, thủ tục đề nghị Trung ương Hội tặng Bằng khen gồm:
 - + Báo cáo tóm tắt thành tích do cấp đề nghị khen thưởng báo cáo (có xác nhận của chính quyền địa phương hoặc cơ quan, đơn vị cấp trên);
 - + Biên bản họp Hội đồng TĐKT cấp tỉnh, thành Hội hoặc cơ quan, đơn vị.
 - + Tờ trình về việc khen thưởng của cấp tỉnh, thành Hội hoặc cơ quan, đơn vị đề nghị.

3. Khen thưởng theo chuyên đề

- Khen thưởng trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và thực hiện Cuộc vận động “Cụu chiến binh tham gia bảo đảm trật tự ATGT và xây dựng văn hóa giao thông” (Có hướng dẫn riêng). Quy trình và các thủ tục như khen thưởng thường xuyên hằng năm.

4. Về tổ chức các Cụm thi đua và cụm trưởng

(Có văn bản xin ý kiến các tỉnh, thành Hội và Hội CCB Khối 487).

5. Kinh phí khen thưởng

5.1. Cấp nào Quyết định khen thưởng, cấp đó đảm bảo kinh phí khen thưởng.

5.2. Đối với Trung ương Hội

Tiền thưởng kèm theo Cờ, Bằng khen đối với tập thể, cá nhân có thành tích trong phong trào thi đua : Cụu chiến binh gương mẫu” năm 2023, như sau:

- Cờ và Bằng khen tặng các tỉnh, thành Hội, Hội CCB khối các cơ quan Trung ương và cơ quan Trung ương Hội tiêu biểu năm 2023 trong cụm thi đua; mỗi Cờ thi đua kèm theo mức hỗ trợ tiền thưởng 5.000.000đ (năm triệu đồng); mỗi Bằng khen kèm theo mức hỗ trợ tiền thưởng 2.000.000đ (hai triệu đồng);

- Cờ thi đua và Bằng khen của Trung ương Hội tặng tập thể Hội CCB cấp quận, huyện và cấp xã, phường: Mức hỗ trợ tiền thưởng do Hội đồng TĐKT Trung ương Hội, căn cứ vào nguồn kinh phí hiện có, xem xét, đề xuất Thường trực Trung ương Hội quyết định. *(đơn vị tự thuê cờ theo mẫu, như Maket đã gửi năm 2022)*

- Bằng khen cho cá nhân, mức tiền hỗ trợ thưởng do Hội đồng TĐKT Trung ương Hội, căn cứ vào nguồn kinh phí hiện có, xem xét, quyết định.

- Bằng khen trong các đợt thi đua theo nhiệm vụ đột xuất do Thường trực Trung ương Hội phát động. Bằng khen cho các tổ chức Hội, hội viên lập thành tích xuất sắc, có sức lan tỏa trong toàn Hội (đột xuất): Tiền thưởng do Hội đồng TĐKT Trung ương Hội, căn cứ vào nguồn kinh phí hiện có, xem xét, quyết định.

5.3. Đối với các cấp Hội (cấp tỉnh, thành Hội; cấp quận, huyện, thị và cấp xã, phường), hằng năm, phối hợp với các cơ quan chức năng của địa phương xây dựng kế hoạch, chỉ tiêu, định mức khen thưởng cho tập thể, cá nhân, báo cáo cấp ủy, chính quyền địa phương phê duyệt dự toán tiền thưởng theo quy định.

V. HỒ SƠ VÀ THỦ TỤC ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

1. Hồ sơ đề nghị khen thưởng, gồm:

- Tờ trình đề nghị khen thưởng do Chủ tịch Hội CCB tỉnh, thành phố ký.
- Bản thành tích của đơn vị đề nghị khen thưởng theo mẫu số 01 quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP có xác nhận của thường trực Hội CCB tỉnh, thành phố.
- Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng.

2. Thời gian báo cáo

Căn cứ vào chương trình, kế hoạch công tác năm của các tỉnh, thành Hội xác định thời gian tổng kết và báo cáo đề nghị khen thưởng về Trung ương Hội chậm nhất ngày **30/11/2023**; Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương Hội họp đánh giá, bình xét, đề nghị khen thưởng từ ngày 15 đến 20/12/2023.

Trường hợp, các đơn vị nộp hồ sơ khen thưởng chậm, không đúng thời gian quy định, sẽ để lại không xem xét theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng.

Trên đây, là Hướng dẫn thi đua, khen thưởng năm 2023, các cấp Hội tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc liên hệ trực tiếp với Trung ương Hội Cựu Chiến binh Việt Nam (qua Ban Tuyên giáo)./.

Nơi nhận:

- Hội CCB các tỉnh, thành phố (63b);
- Hội CCB Khối 487 (47b);
- Các Ban, HĐTĐKT (10b);
- Lưu VT(1), TĐKT (H.122b) .

CHỦ TỊCH

Đã ký

Nguyễn Văn Được

PHỤ LỤC 1

PHÂN BỐ SỐ LƯỢNG TẶNG CỜ, BẰNG KHEN
CÁC CỤM THI ĐUA CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ VÀ KHỐI 487, NĂM 2023
(Kèm theo Hướng dẫn Thi đua, khen thưởng số 22/HD-CCB
Ngày 26 tháng 12 năm 2022 của Trung ương Hội)

SỐ TT	TỈNH, THÀNH HỘI TRONG CỤM	SỐ LƯỢNG CỜ	SỐ LƯỢNG BẰNG KHEN
1	Sơn La, Điện Biên, Lai Châu,	01	01
2	Phú Thọ, Yên Bái, Tuyên Quang, Hà Giang, Lào Cai	01	02
3	Cao Bằng, Bắc Cạn, Thái Nguyên, Lạng Sơn	01	01
4	Quảng Ninh, Hải Phòng, Hải Dương, Hưng Yên, Nam Định, Thái Bình, Ninh Bình, Hà Nam, Hòa Bình	02	03
5	Bắc Ninh, Bắc Giang, Hà Nội, Vĩnh Phúc	01	01
6	Nghệ An, Thanh Hóa, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế	02	02
7	Kom Tum, Gia Lai, Đắk Lắk, Đắk Nông	01	01
8	Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi	01	01
9	Bình Định, Phú Yên, Ninh Thuận, Khánh Hòa	01	01
10	TP Hồ Chí Minh, Tây Ninh, Long An, Đồng Nai, Bà Rịa - Vũng Tàu, Bình Dương, Bình Phước, Bình Thuận, Lâm Đồng	02	03
11	Vĩnh Long, Đồng Tháp, Tiền Giang, Bến Tre, Trà Vinh, An Giang	02	02
12	TP Cần Thơ, Kiên Giang, Hậu Giang, Sóc Trăng, Bạc Liêu, Cà Mau	02	02
13	Khối 487 (47 đơn vị)	03	03
14	Khối các cơ quan TW (10 đầu mối)	02	03
	Tổng cộng	22	26

PHỤ LỤC 2

PHÂN BỐ SỐ LƯỢNG TẶNG BẰNG KHEN - NĂM 2023

(Kèm theo Hướng dẫn Thi đua, khen thưởng số 22/HD - CCB

Ngày 26 tháng 12 năm 2022 của Trung ương Hội;)

SỐ TT	TỈNH, THÀNH HỘI	SỐ LƯỢNG HỘI VIÊN	SỐ LƯỢNG BẰNG KHEN (Phân bổ theo Điều 7, mục 1)
1	Thành phố Hà Nội	279.968	18
2	Thành phố Hồ Chí Minh	68.914	7
3	Thành phố Hải Phòng	80.370	8
4	Thành phố Đà Nẵng	19.937	5
5	Thành phố Cần Thơ	11.807	5
6	An Giang	12.518	5
7	Bà Rịa – Vũng Tàu	16.669	5
8	Bắc Giang	115.427	10
9	Bắc Cạn	16.485	5
10	Bạc Liêu	12.784	5
11	Bắc Ninh	59.721	7
12	Bến Tre	28.334	5
13	Bình Định	33.217	6
14	Bình Dương	15.629	5
15	Bình Phước	24.090	5
16	Bình Thuận	19.101	5
17	Cà Mau	28.765	5
18	Cao Bằng	28.335	5
19	Đắc Lắc	50.891	7
20	Đắc Nông	14.000	5
21	Điện Biên	18.162	5
22	Đồng Nai	32.643	6
23	Đồng Tháp	17.444	5
24	Gia Lai	34.412	6
25	Hà Giang	26.062	5
26	Hà Nam	45. 540	6
27	Hà Tĩnh	79.552	8
28	Hải Dương	113.814	10
29	Hưng Yên	70.309	8
30	Hòa Bình	54.041	7
31	Hậu Giang	11.801	5
32	Khánh Hòa	17.253	5
33	Kiên Giang	23.452	5
34	KomTum	17. 801	5
35	Lai Châu	12. 655	5

36	Lâm Đồng	28.591	5
37	Lạng Sơn	35.816	6
38	Lào Cai	24.090	5
39	Long An	23.221	5
40	Nam Định	112.051	10
41	Nghệ An	175.082	13
42	Ninh Bình	50.286	7
43	Ninh Thuận	6.703	4
44	Phú Thọ	116.578	10
45	Phú Yên	15.618	5
46	Quảng Bình	58.425	7
47	Quảng Nam	37.412	6
48	Quảng Ngãi	30.167	6
49	Quảng Ninh	56.204	7
50	Quảng Trị	32.497	6
51	Sóc Trăng	18.969	5
52	Sơn La	44.469	6
53	Tây Ninh	12.338	5
54	Thái Bình	104.041	9
55	Thái Nguyên	74.563	8
56	Thanh Hóa	212.784	15
57	Thừa Thiên Huế	20.655	5
58	Tiền Giang	26.479	5
59	Trà Vinh	21.167	5
60	Tuyên Quang	38.037	6
61	Vĩnh Long	15.924	5
62	Vĩnh Phúc	70.136	8
63	Yên Bái	36.158	6
64	Cơ quan TW Hội	10 đầu mối	3
65	Khối 487 (47 đơn vị)	7.470	10
	TỔNG CỘNG	3.014710	422 bằng

NỘI DUNG
PHÁT ĐỘNG THI ĐUA NĂM 2023
Của Chủ tịch Hội CCB Việt Nam – Chủ tịch Hội đồng TĐKT Trung ương Hội

Gửi toàn thể cán bộ, hội viên!

Năm 2022, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban chấp hành, trực tiếp là Thường trực Trung ương Hội và Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương Hội, phong trào thi đua yêu nước **“Cựu chiến binh gương mẫu”** đã bám sát Chủ đề **“: *Gương mẫu, trách nhiệm, sáng tạo, hiệu quả*”**, các cấp Hội đã cụ thể hóa thành các nội dung, mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể, thiết thực, hiệu quả. Các phong trào thi đua, được phát động với nhiều hình thức đa dạng, phong phú; có chủ đề, mục tiêu, chỉ tiêu rõ ràng, cụ thể. Các hoạt động thi đua hướng vào lập thành tích chào mừng Đại hội Hội Cựu chiến binh các cấp và Đại hội Đại biểu toàn quốc Hội Cựu chiến binh Việt Nam lần thứ VII (nhiệm kỳ 2022-2027) thành công tốt đẹp. Đồng thời, đẩy mạnh các các hoạt động chào mừng các ngày lễ lớn và các sự kiện trọng đại của đất nước, của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Cụm, khối thi đua đã tăng cường giao lưu, tham quan, chia sẻ mô hình tốt, cách làm hay; đã tích cực tuyên truyền, phát hiện, bồi dưỡng, nhân điển hình tiên tiến, mô hình mới, cách làm sáng tạo, hiệu quả trong các phong trào thi đua..

Từ phong trào thi đua **“Cựu chiến binh gương mẫu”**, đã xuất hiện nhiều mô hình tốt, nhiều cách làm sáng tạo, hàng ngàn tập thể và cá nhân điển hình tiên tiến xuất sắc được các cấp khen thưởng: Tiêu biểu **17** tỉnh, thành Hội và cơ quan TW được tặng Cờ “Đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua”; **123** Hội CCB cấp quận, huyện được tặng Cờ “Đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua”; **428** tập thể, cá nhân được tặng Bằng khen. Đồng thời, **117** tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc được tặng Bằng khen phong trào thi đua chào mừng Đại hội CCB các cấp nhiệm kỳ 2022-2027 và **148** giải (**30** giải Nhất, **21** giải Nhì, **45** giải Ba, **52** giải khuyến khích) cho tác giả, nhóm tác giả có thành tích tham gia thi tìm hiểu Truyền thống và Đại hội Hội CCB Việt Nam và **518** Bằng khen cho các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong thi đua thực hiện các Chương trình, các phong trào phối hợp và kỷ niệm các ngày lễ lớn...

Thay mặt Hội đồng Thi đua, khen thưởng Trung ương Hội, tôi nhiệt liệt biểu dương và chúc mừng kết quả phong trào thi đua và các tập thể, cá nhân được khen thưởng.

Thưa toàn thể các đồng chí !

Năm 2023, tiếp tục thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII; triển khai Chương trình hành động thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp Đại hội Đại biểu toàn quốc Hội CCB Việt Nam lần thứ VII đề ra, Ban Chấp hành Trung ương Hội phát động phong trào thi đua **“Cựu Chiến binh gương mẫu”** năm 2023 với chủ đề: **“Đoàn kết, gương mẫu, trách nhiệm, sáng tạo, hiệu quả”** tập trung khâu đột phá xây dựng các tổ chức Hội vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức, trong tâm:

1. Phân đấu 100% hội viên kiên định, vững vàng về chính trị, tư tưởng.
2. Phát triển trên 85% đối tượng đủ điều kiện kết nạp vào Hội.
3. Phân đấu trên 90% cán bộ Hội được tập huấn, bồi dưỡng theo phân cấp.

4. Phần đầu hàng năm trên 90% tổ chức Hội, trên 80% cán bộ, hội viên hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó có 20% hoàn thành xuất sắc.

5. Phần đầu mỗi năm giảm từ 1,0-1,5% tỷ lệ hộ cựu chiến binh nghèo theo chuẩn đa chiều (*tỷ lệ hộ nghèo dân tộc thiểu số giảm trên 3,0%, ở các huyện nghèo giảm từ 4,0- 5,0%*). Làm mới, sửa chữa, nâng cấp 70% số nhà dột nát, nhà tạm cho gia đình hội viên và cựu chiến binh.

6. Phần đầu 95% cựu chiến binh trong độ tuổi lao động, còn sức khỏe được tư vấn, hướng dẫn, giúp đỡ, bồi dưỡng, hoặc đào tạo nghề để có cơ hội tìm việc làm.

7. Phần đầu mỗi tỉnh, thành Hội đỡ đầu 01 xã nghèo; mỗi quận, huyện Hội đỡ đầu một thôn, bản, phun, sóc nghèo; mỗi tổ chức cơ sở (cấp xã, phường Hội) giúp đỡ ít nhất 05 hội viên xóa nghèo.

Các cấp Hội, các cụm thi đua, căn cứ vào các mục tiêu, nhiệm vụ, chủ đề, nội dung của phong trào thi đua và thời gian các đợt thi đua trong năm 2023 và các phong trào thi đua, các cuộc vận động của Trung ương, địa phương và thực tiễn của mình, xây dựng kế hoạch, nội dung, chỉ tiêu thi đua cụ thể; tổ chức các đợt thi đua thường xuyên, đột xuất, gắn với việc thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị của các cấp Hội. Trong năm, tổ chức ít nhất một hoạt động trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm xây dựng mô hình mới, cách làm hay tiêu biểu của các tổ chức trong Cụm, Khối thi đua.

Với tinh thần đó, Trung ương Hội Cựu Chiến binh Việt Nam kêu gọi toàn thể cán bộ, hội viên tiếp tục phát huy phẩm chất **“Bộ đội Cụ Hồ”**, truyền thống Trung thành - Đoàn kết - Gương mẫu - Đổi mới, ra sức thi đua góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội lần thứ VII Hội Cựu Chiến binh Việt Nam nhiệm kỳ 2022 – 2027.

Xin gửi tới các đồng chí lời chúc sức khỏe, hạnh phúc và thành công./.

Chủ tịch Hội đồng Thi đua- Khen thưởng Hội Cựu Chiến binh Việt Nam

HỘI CỰU CHIẾN BINH VIỆT NAM
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – hạnh phúc

Số /HD - CCB

Hà Nội, ngày tháng 12 năm 2022

HƯỚNG DẪN CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG NĂM 2023

Căn cứ Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ “Về việc phát động thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kinh tế xã hội hàng năm và Kế hoạch 5 năm (2021-2025); theo Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng”.

Căn cứ Phong trào thi đua “Vì người nghèo – Không để ai bị bỏ lại phía sau” và thi đua “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm chống lãng phí” giai đoạn 2022-2025 do Thủ tướng Chính phủ - Chủ tịch Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Trung ương phát động.

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc Hội CCB Việt Nam lần thứ VII (nhiệm kỳ 2022 – 2027); Quy chế công tác thi đua khen thưởng của Hội CCB Việt Nam giai đoạn 2021 – 2026; nhiệm vụ chính trị của Hội năm 2023.

Thường trực Trung ương Hội Cựu Chiến binh Việt Nam Hướng dẫn công tác Thi đua, khen thưởng năm 2023 như sau:

II. MỤC TIÊU:

Tập hợp, vận động các thế hệ CCB phát huy bản chất, “Bộ đội Cụ Hồ”, truyền thống “Trung thành - Đoàn kết - Gương mẫu - Đổi mới”. Quán triệt, triển khai thực hiện thắng lợi các chỉ thị của Đảng, Nhà nước về công tác Cựu chiến binh; Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc Hội CCB Việt Nam lần thứ VII. Trong đó, nhiệm vụ hàng đầu là tham gia xây dựng, bảo vệ Đảng, chính quyền, nhân dân, bảo vệ chế độ XHCN và bảo vệ khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Tích cực tham gia thực hiện có hiệu quả các chương trình, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại của đất nước và từng địa phương; phát huy nội lực, tự lực, tự cường giúp nhau làm kinh tế giỏi, giảm nghèo nhanh và bền vững, làm giàu hợp pháp; chăm lo giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ; xây dựng Hội vững mạnh toàn diện hoàn thành

xuất sắc nhiệm vụ góp phần xây dựng và củng cố cơ sở chính trị, xây dựng Đảng, chính quyền vững mạnh.

II. CHỦ ĐỀ, NỘI DUNG VÀ CHỈ TIÊU THI ĐUA

1. Chủ đề: Đoàn kết, gương mẫu, trách nhiệm, sáng tạo, hiệu quả.

2. Nội dung thi đua: Gắn với mục tiêu, nhiệm vụ của Đại hội Hội CCB Việt Nam toàn quốc lần thứ VII phát động, tập trung vào 5 nội dung:

1.1. Quán triệt, học tập các Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương Đảng và cấp ủy các cấp của địa phương; chính sách và pháp luật của Nhà nước. Tổ chức quán triệt, học tập, xây dựng Chương trình, hành động thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc Hội CCB Việt Nam lần thứ VII ở mỗi cấp Hội sát với tình hình thực tiễn của tổ chức Hội và địa phương. Đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, thi đua chào mừng kỷ niệm các sự kiện lịch sử, chính trị trọng đại của Đảng, đất nước, địa phương và Hội CCB Việt Nam.

Tiếp tục đổi mới, sáng tạo trong thực hiện Kết luận số 01/CT-TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05/CT-TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị (Khóa XII): “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4, Khóa XII, XIII về xây dựng Đảng; tích cực đấu tranh và làm thất bại mọi âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực phản động, thù địch; phòng chống tham nhũng, lãng phí và các hiện tượng tiêu cực trong xã hội.

1.2. Triển khai đồng bộ, toàn diện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 23/6/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XIII về tăng cường lãnh đạo đối với công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2030; Nghị Quyết số 160/NQ-CP về Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW; Kế hoạch phong trào thi đua “Vì người nghèo – Không để ai bị bỏ lại phía sau” và phong trào thi đua “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm chống lãng phí” giai đoạn 2022-2025 do Thủ tướng Chính phủ phát động:

- Phát huy tinh thần dám nghĩ, dám làm; sáng tạo trong lao động, sản xuất và tranh thủ các chính sách hỗ trợ của Nhà nước đối với CCB để đẩy mạnh việc giúp nhau làm kinh tế, nâng cao đời sống, giảm nghèo nhanh và bền vững, vươn lên làm giàu hợp pháp.

- Vận động mọi nguồn lực của các tổ chức, doanh nghiệp CCB. Khai thác và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn, nhất là nguồn vốn tín dụng ưu đãi của Ngân hàng CSXH, vốn Quỹ quốc gia về việc làm và vốn nội bộ hội viên giúp nhau để tăng lao động việc làm cho hội viên và con cháu, góp phần ngăn chặn và đẩy lùi tín dụng đen.

- Khuyến khích các doanh nghiệp, doanh nhân, hợp tác xã, tổ hợp tác, trang trại, gia trại, các tổ đội sản xuất kinh doanh do CCB làm chủ, tiếp tục đổi mới mô hình sản xuất, kinh doanh, nhân rộng mô hình hiệu quả, có nhiều hình thức giúp nhau xóa nghèo, phát triển kinh tế; tích cực đóng góp xây dựng Quỹ “Nghĩa tình đồng đội”, quỹ “Xóa nghèo cho hội viên”; tổ chức các chương trình “Tri ân đồng đội”; “Đền ơn, đáp nghĩa”; xây tặng “Nhà đồng đội”, “Nhà tình nghĩa” tặng CCB có khó khăn về nhà ở.

- Vận động các doanh nghiệp, doanh nhân CCB giúp đỡ, hỗ trợ các huyện nghèo, xã nghèo, hộ nghèo; vận động các hộ CCB khá giúp đỡ các hộ nghèo; xây dựng, nhân rộng các mô hình, sáng kiến hay về giảm nghèo bền vững.

1.3. Tiếp tục thực hiện chương trình phối hợp với các bộ, ngành và đoàn thể Trung ương và cấp ủy, chính quyền địa phương thực hiện các nghị quyết liên tịch, các chương trình phối hợp đã ký kết ở các cấp; Chương trình phối hợp với Quân đội Nhân dân Việt Nam về giữ vững và phát huy phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ”; với Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh về “tăng cường bồi dưỡng lý tưởng cách mạng, đồng hành với thanh niên lập thân, lập nghiệp, xung kích xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”; vận động quân nhân đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự tham gia tổ chức Câu lạc bộ, Ban liên lạc Cựu quân nhân.

Tổ chức Hội các cấp phối hợp với các ban, ngành địa phương, tham gia tuyên truyền, vận động hội viên và nhân dân chấp hành quy định của Pháp luật đất đai, thu hồi đất, giải phóng mặt bằng, hiến đất, hiến công sức ...góp phần mục tiêu “xây dựng và phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

- Đẩy mạnh thi đua thực hiện “Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới”; phong trào thi đua *“Vì người nghèo – Không để ai bị bỏ lại phía sau”*; phong trào *“Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm chống lãng phí”* giai đoạn 2022 – 2025, phong trào *“Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”*, *“Dân vận khéo”*, *“Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”*. Tích cực thực hiện phong trào bảo đảm trật tự ATGT do Ủy ban ATGT Quốc gia phát động và các phong trào phòng, chống tội phạm, ma túy và tệ nạn, bảo vệ môi trường và vệ sinh an toàn thực phẩm....

1.4. Bám sát cơ sở, nâng cao chất lượng hoạt động giám sát, phản biện xã hội, lắng nghe ý kiến, nguyện vọng của hội viên và các tầng lớp nhân dân tham gia đóng góp ý kiến xây dựng các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; các chương trình phát triển kinh tế, văn hóa, quốc phòng, an ninh. Xây dựng đoàn kết trong nội bộ Hội và Khối đại đoàn kết toàn dân tộc, góp phần giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, thể hiện rõ vai trò, tính chất của một tổ chức chính trị - xã hội. Tích cực phát triển tổ chức Hội và hội viên, bảo đảm cả về số lượng và chất lượng; thực hiện tốt các chế độ, chính sách, bảo vệ quyền lợi và lợi ích hợp pháp của hội viên Cựu chiến binh.

1.5. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động thi đua, khen thưởng. Nâng cao chất lượng hoạt động của cụm, khối thi đua. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, người đứng đầu các cấp Hội đối với công tác thi đua, khen thưởng; có chương trình, kế hoạch cụ thể; lựa chọn đúng vấn đề ưu tiên, khâu đột phá; xác định rõ mục tiêu, chỉ tiêu, trọng tâm, trọng điểm, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân; biểu dương thành tích, nhân rộng các điển hình tiên tiến, các nhân tố mới, các mô hình hay, hoạt động sáng tạo, hiệu quả; coi trọng công tác tổng kết thực tiễn, rút ra những bài học kinh nghiệm. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý văn bản, hồ sơ khen thưởng, thực hiện cải cách thủ tục hành chính.

2. Một số chỉ tiêu chính

1. Phấn đấu 100% hội viên kiên định, vững vàng về chính trị, tư tưởng.
2. Phát triển trên 85% đối tượng đủ điều kiện kết nạp vào Hội.

3. Phân đầu trên 90% cán bộ Hội được tập huấn, bồi dưỡng theo phân cấp.
4. Phân đầu hàng năm trên 90% tổ chức Hội, trên 80% cán bộ, hội viên hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó có 20% hoàn thành xuất sắc.
5. Phân đầu mỗi năm giảm từ 1,0-1,5% tỷ lệ hộ cựu chiến binh nghèo theo chuẩn đa chiều (*tỷ lệ hộ nghèo dân tộc thiểu số giảm trên 3,0%, ở các huyện nghèo giảm từ 4,0- 5,0%*). Làm mới, sửa chữa, nâng cấp 70% số nhà dột nát, nhà tạm cho gia đình hội viên và cựu chiến binh.
6. Phân đầu 95% cựu chiến binh trong độ tuổi lao động, còn sức khỏe được tư vấn, hướng dẫn, giúp đỡ, bồi dưỡng, hoặc đào tạo nghề để có cơ hội tìm việc làm.
7. Phân đầu mỗi tỉnh, thành Hội đỡ đầu 01 xã nghèo; mỗi quận, huyện Hội đỡ đầu một thôn, bản, phun, sóc nghèo; mỗi tổ chức cơ sở (cấp xã, phường Hội) giúp đỡ ít nhất 05 hội viên xóa nghèo.

III. TỔ CHỨC PHONG TRÀO THI ĐUA

Đợt 1: Từ đầu năm đến ngày 19 tháng 5:

- Kỷ niệm 50 năm ngày ký Hiệp định Paris về chấm dứt chiến tranh, lập lại Hòa bình ở Việt Nam (27/01/1973- 27/01/2023);
- Lập thành tích chào mừng 93 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2023) và đón Mừng Xuân Quý Mão.
- Tuyên truyền các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị quan trọng của Đảng, đất nước và địa phương: Giỗ Tổ Hùng Vương (10/3 AL); 137 năm Ngày Quốc tế Lao động 01/5; kỷ niệm 48 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất (30/4/1975-30/4/2023); kỷ niệm 69 năm Ngày Chiến thắng Điện Biên Phủ (07/5/1954-07/5/2023); 133 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh 19/5/1890-19/5/2023).

Đợt 2: Tiếp đến ngày 02 tháng 9:

Chào mừng kỷ niệm 76 năm Ngày Thương binh-Liệt sỹ (27/7/1947 - 27/7/2023); kỷ niệm 78 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh nước Cộng hòa XHCN Việt Nam (02/9/1945 - 02/9/2023);

Đợt 3: Tiếp đến hết năm:

- Chào mừng kỷ niệm 34 năm ngày Truyền thống của Hội CCB Việt Nam (06/12/1989- 06/12/2023); kỷ niệm 79 năm ngày Thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12/1944-22/12/2023); 34 năm Ngày Hội Quốc phòng toàn dân.
- Tuyên truyền các hoạt động lập thành tích chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị quan trọng của Đảng, đất nước, của Hội CCB và địa phương; kỷ niệm năm tròn ngày sinh các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, lãnh đạo tiền bối cách mạng Việt Nam.

Các cấp Hội căn cứ vào các mục tiêu, nhiệm vụ, chủ đề, nội dung, thời gian các đợt thi đua; căn cứ vào các phong trào thi đua, các cuộc phát động của Trung ương và địa phương để tổ chức các đợt thi đua thường xuyên, đợt xuất, chuyên đề, gắn với việc

thực hiện các nhiệm vụ chính trị của Hội, của cụm, khối các cơ quan, đơn vị và từng địa phương.

IV. VỀ KHEN THƯỞNG

1. Khen thưởng phong trào thi đua “CCB gương mẫu” dịp tổng kết năm 2023: Tỷ lệ khen đúng Quy định (có phụ lục kèm theo)

1.1. Xét tặng “Cờ thi đua, Bằng khen của Trung ương Hội” cho các tỉnh, thành Hội có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Cựu Chiến binh gương mẫu” năm 2023 được các cụm thi đua, khối thi đua đánh giá, bình xét, tôn vinh hằng năm và được các thành viên Hội đồng thi, đua khen thưởng Trung ương Hội đánh giá trên từng mặt công tác; tỷ lệ khen thưởng thực hiện theo Quy chế Công tác Thi đua-Khen thưởng.

1.2. Xét tặng Cờ thi đua, Bằng khen của Trung ương Hội cho các tập thể cấp quận, huyện, thành phố thuộc tỉnh, thành Hội; xã, phường, thị trấn và tương đương thuộc quận, huyện Hội có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Cựu Chiến binh gương mẫu” năm 2023 do tỉnh, thành Hội đề nghị. Tỷ lệ, thực hiện theo Quy chế Công tác thi đua khen thưởng (*Tỷ lệ không quá 50% đầu mỗi trực thuộc*).

1.3. Xét tặng Bằng khen của Trung ương Hội cho cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Cựu Chiến binh gương mẫu” năm 2023 thuộc các tỉnh, thành Hội; Tỷ lệ, thực hiện theo Quy chế Công tác thi đua khen thưởng.

Đối tượng đề nghị khen thưởng là các đồng chí Thường trực Hội CCB các cấp, ngoài các tiêu chuẩn, tiêu chí theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng (2013); quy định, hướng dẫn của cấp ủy, chính quyền địa phương, phải có nhận xét, đánh giá và công nhận mức độ hoàn thành nhiệm vụ chính trị trong năm của cấp ủy, chính quyền địa phương và Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cùng cấp.

1.4. Không xét khen thưởng đối với những tập thể, cá nhân có đơn thư khiếu kiện, vi phạm pháp luật; vi phạm các nguyên tắc, quy định của điều lệ và Trung ương Hội; vi phạm quy định về tuyển trình khen thưởng, thời gian báo cáo đề nghị khen thưởng.

1.5. Cấp tỉnh, thành Hội

Tặng Bằng khen cho tập thể, cá nhân thuộc quyền theo quy định tại Điều 39 của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ và quy định của cấp ủy, chính quyền địa phương.

1.6 .Cấp quận, huyện, thị Hội và tương đương

Tặng giấy khen cho tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý theo quy định tại Điều 40 của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ và quy định của cấp ủy, chính quyền địa phương.

2. Khen thưởng đột xuất

Khen thưởng đột xuất, khen thưởng thành tích đặc biệt xuất sắc khi tổ chức Hội, hội viên lập thành tích xuất sắc, có sức lan tỏa trong toàn Hội; thực hiện theo khoản 2, 3, Điều 7, Quy chế Công tác thi đua khen thưởng.

- Hồ sơ, thủ tục đề nghị Trung ương Hội tặng Bằng khen gồm:
 - + Báo cáo tóm tắt thành tích do cấp đề nghị khen thưởng báo cáo (có xác nhận của chính quyền địa phương hoặc cơ quan, đơn vị cấp trên);
 - + Biên bản họp Hội đồng TĐKT cấp tỉnh, thành Hội hoặc cơ quan, đơn vị.
 - + Tờ trình về việc khen thưởng của cấp tỉnh, thành Hội hoặc cơ quan, đơn vị đề nghị.

3. Khen thưởng theo chuyên đề

- Khen thưởng trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và thực hiện Cuộc vận động “Cụu chiến binh tham gia bảo đảm trật tự ATGT và xây dựng văn hóa giao thông” (Có hướng dẫn riêng). Quy trình và các thủ tục như khen thưởng thường xuyên hằng năm.

4. Kinh phí khen thưởng

4.1. Cấp nào Quyết định khen thưởng, cấp đó đảm bảo kinh phí khen thưởng.

4.2. Đối với Trung ương Hội

Tiền thưởng kèm theo Cờ, Bằng khen đối với tập thể, cá nhân có thành tích trong phong trào thi đua : Cụu chiến binh gương mẫu” năm 2023, như sau:

- Cờ và Bằng khen tặng các tỉnh, thành Hội, Hội CCB khối các cơ quan Trung ương và cơ quan Trung ương Hội tiêu biểu năm 2023 trong cụm thi đua; mỗi Cờ thi đua kèm theo mức hỗ trợ tiền thưởng 5.000.000đ (năm triệu đồng); mỗi Bằng khen kèm theo mức hỗ trợ tiền thưởng 2.000.000đ (hai triệu đồng);

- Cờ thi đua và Bằng khen của Trung ương Hội tặng tập thể Hội CCB cấp quận, huyện và cấp xã, phường: Mức hỗ trợ tiền thưởng do Hội đồng TĐKT Trung ương Hội, căn cứ vào nguồn kinh phí hiện có, xem xét, đề xuất Thường trực Trung ương Hội quyết định. *(đơn vị tự thuê cờ theo mẫu, như Maket đã gửi năm 2022)*

- Bằng khen cho cá nhân, mức tiền hỗ trợ thưởng do Hội đồng TĐKT Trung ương Hội, căn cứ vào nguồn kinh phí hiện có, xem xét, quyết định.

- Bằng khen trong các đợt thi đua theo nhiệm vụ đột xuất do Thường trực Trung ương Hội phát động. Bằng khen cho các tổ chức Hội, hội viên lập thành tích xuất sắc, có sức lan tỏa trong toàn Hội (đột xuất): Tiền thưởng do Hội đồng TĐKT Trung ương Hội, căn cứ vào nguồn kinh phí hiện có, xem xét, quyết định.

4.3. Đối với các cấp Hội (cấp tỉnh, thành Hội; cấp quận, huyện, thị và cấp xã, phường), hằng năm, phối hợp với các cơ quan chức năng của địa phương xây dựng kế hoạch, chỉ tiêu, định mức khen thưởng cho tập thể, cá nhân, báo cáo cấp ủy, chính quyền địa phương phê duyệt dự toán tiền thưởng theo quy định.

V. HỒ SƠ VÀ THỦ TỤC ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

3. Hồ sơ đề nghị khen thưởng, gồm:

- Tờ trình đề nghị khen thưởng do Chủ tịch Hội CCB tỉnh, thành phố ký.
- Bản thành tích của đơn vị đề nghị khen thưởng theo mẫu số 01 quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP có xác nhận của thường trực Hội CCB tỉnh, thành phố.
- Biên bản họp Hội đồng thi đua, khen thưởng.

4. Thời gian báo cáo

Căn cứ vào chương trình, kế hoạch công tác năm của các tỉnh, thành Hội xác định thời gian tổng kết và báo cáo đề nghị khen thưởng về Trung ương Hội chậm nhất ngày **30/11/2023**; Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương Hội họp đánh giá, bình xét, đề nghị khen thưởng từ ngày 15 đến 20/12/2023. Trường hợp, các đơn vị nộp hồ sơ khen thưởng chậm, không đúng thời gian quy định, sẽ để lại không xem xét theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng.

5. Về Tổ chức các Cụm Thi đua và cụm trưởng

(Có văn bản xin ý kiến các tỉnh, thành Hội và Hội CCB Khối 487).

Trên đây, là Hướng dẫn thi đua, khen thưởng năm 2023, các cấp Hội tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc liên hệ trực tiếp với Trung ương Hội Cựu Chiến binh Việt Nam (qua Ban Tuyên giáo)./.

Nơi nhận:

- Hội CCB các tỉnh, thành phố (63b);
- Hội CCB Khối 487 (47);
- Các Ban, HĐTĐKT (10b);
- Lưu VT(1), TĐKT (H.122b) .

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Nguyễn Văn Được

PHỤ LỤC 1

PHÂN BỐ SỐ LƯỢNG TẶNG CỜ, BẰNG KHEN
CÁC CỤM THI ĐUA CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ VÀ KHỐI 487, NĂM 2023
(Kèm theo Hướng dẫn Thi đua, khen thưởng số... .. /HD-CCB
ngày.... tháng 12 năm 2022 của Trung ương Hội)

SỐ TT	TỈNH, THÀNH HỘI TRONG CỤM	SỐ LƯỢNG CỜ	SỐ LƯỢNG BẰNG KHEN
1	Sơn La, Điện Biên, Lai Châu,	01	01
2	Phú Thọ, Yên Bái, Tuyên Quang, Hà Giang, Lào Cai	01	02
3	Cao Bằng, Bắc Cạn, Thái Nguyên, Lạng Sơn	01	01
4	Quảng Ninh, Hải Phòng, Hải Dương, Hưng Yên, Nam Định, Thái Bình, Ninh Bình, Hà Nam, Hòa Bình	02	03
5	Bắc Ninh, Bắc Giang, Hà Nội, Vĩnh Phúc	01	01
6	Nghệ An, Thanh Hóa, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế	02	02
7	Kom Tum, Gia Lai, Đắk Lắk, Đắk Nông	01	01
8	Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi	01	01
9	Bình Định, Phú Yên, Ninh Thuận, Khánh Hòa	01	01
10	TP Hồ Chí Minh, Tây Ninh, Long An, Đồng Nai, Bà Rịa - Vũng Tàu, Bình Dương, Bình Phước, Bình Thuận, Lâm Đồng	02	03
11	Vĩnh Long, Đồng Tháp, Tiền Giang, Bến Tre, Trà Vinh, An Giang	02	02
12	TP Cần Thơ, Kiên Giang, Hậu Giang, Sóc Trăng, Bạc Liêu, Cà Mau	02	02
13	Khối 487	03	03
14	Khối các cơ quan TW (10 đầu mối)	02	03
	Tổng cộng	22	26

PHỤ LỤC 2

PHÂN BỐ SỐ LƯỢNG TẶNG BẰNG KHEN - NĂM 2023

*(Kèm theo Hướng dẫn Thi đua, khen thưởng sốHD-CCB
ngày..... tháng 12 năm 2022 của Trung ương Hội;)*

SỐ TT	TỈNH, THÀNH HỘI	SỐ LƯỢNG HỘI VIÊN	SỐ LƯỢNG BẰNG KHEN (Phân bổ theo Điều 7, mục 1)
1	Thành phố Hà Nội	279.968	18
2	Thành phố Hồ Chí Minh	68.914	7
3	Thành phố Hải Phòng	80.370	8
4	Thành phố Đà Nẵng	19.937	5
5	Thành phố Cần Thơ	11.807	5
6	An Giang	12.518	5
7	Bà Rịa – Vũng Tàu	16.669	5
8	Bắc Giang	115.427	10
9	Bắc Cạn	16.485	5
10	Bạc Liêu	12.784	5
11	Bắc Ninh	59.721	7
12	Bến Tre	28.334	5
13	Bình Định	33.217	6
14	Bình Dương	15.629	5
15	Bình Phước	24.090	5
16	Bình Thuận	19.101	5
17	Cà Mau	28.765	5
18	Cao Bằng	28.335	5
19	Đắc Lắc	50.891	7
20	Đắc Nông	14.000	5
21	Điện Biên	18.162	5
22	Đồng Nai	32.643	6
23	Đồng Tháp	17.444	5
24	Gia Lai	34.412	6
25	Hà Giang	26.062	5
26	Hà Nam	45. 540	6
27	Hà Tĩnh	79.552	8
28	Hải Dương	113.814	10
29	Hưng Yên	70.309	8
30	Hòa Bình	54.041	7
31	Hậu Giang	11.801	5
32	Khánh Hòa	17.253	5
33	Kiên Giang	23.452	5
34	KomTum	17. 801	5
35	Lai Châu	12. 655	5

36	Lâm Đồng	28.591	5
37	Lạng Sơn	35.816	6
38	Lào Cai	24.090	5
39	Long An	23.221	5
40	Nam Định	112.051	10
41	Nghệ An	175.082	13
42	Ninh Bình	50.286	7
43	Ninh Thuận	6.703	4
44	Phú Thọ	116.578	10
45	Phú Yên	15.618	5
46	Quảng Bình	58.425	7
47	Quảng Nam	37.412	6
48	Quảng Ngãi	30.167	6
49	Quảng Ninh	56.204	7
50	Quảng Trị	32.497	6
51	Sóc Trăng	18.969	5
52	Sơn La	44.469	6
53	Tây Ninh	12.338	5
54	Thái Bình	104.041	9
55	Thái Nguyên	74.563	8
56	Thanh Hóa	212.784	15
57	Thừa Thiên Huế	20.655	5
58	Tiền Giang	26.479	5
59	Trà Vinh	21.167	5
60	Tuyên Quang	38.037	6
61	Vĩnh Long	15.924	5
62	Vĩnh Phúc	70.136	8
63	Yên Bái	36.158	6
64	Cơ quan TW Hội	10 đầu mối	3
65	Khối 487	7.470	10
	TỔNG CỘNG	3.014710	422 bằng

NỘI DUNG PHÁT ĐỘNG THI ĐUA NĂM 2023

Của Chủ tịch Hội CCB Việt Nam – Chủ tịch Hội đồng TĐKT Trung ương Hội

Gửi toàn thể cán bộ, hội viên!

Năm 2022, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban chấp hành, trực tiếp là Thường trực Trung ương Hội và Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương Hội, phong trào thi đua yêu nước **“Cựu chiến binh gương mẫu”** đã bám sát Chủ đề **“Gương mẫu, trách nhiệm, sáng tạo, hiệu quả”**, các cấp Hội đã cụ thể hóa thành các nội dung, mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể, thiết thực, hiệu quả. Các phong trào thi đua, được phát động với nhiều hình thức đa dạng, phong phú; có chủ đề, mục tiêu, chỉ tiêu rõ ràng, cụ thể. Các hoạt động thi đua hướng vào lập thành tích chào mừng Đại hội Hội Cựu chiến binh các cấp và Đại hội Đại biểu toàn quốc Hội Cựu chiến binh Việt Nam lần thứ VII (nhiệm kỳ 2022-2027) thành công tốt đẹp. Đồng thời, đẩy mạnh các các hoạt động chào mừng các ngày lễ lớn và các sự kiện trọng đại của đất nước, của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Cụm, khối thi đua đã tăng cường giao lưu, tham quan, chia sẻ mô hình tốt, cách làm hay; đã tích cực tuyên truyền, phát hiện, bồi dưỡng, nhân điển hình tiên tiến, mô hình mới, cách làm sáng tạo, hiệu quả trong các phong trào thi đua..

Từ phong trào thi đua **“Cựu chiến binh gương mẫu”**, đã xuất hiện nhiều mô hình tốt, nhiều cách làm sáng tạo, hàng ngàn tập thể và cá nhân điển hình tiên tiến xuất sắc được các cấp khen thưởng: Tiêu biểu là **17** tỉnh, thành Hội và cơ quan TW được tặng Cờ “Đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua”; **123** Hội CCB cấp quận, huyện được tặng Cờ “Đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua”; **428** tập thể, cá nhân được tặng Bằng khen. Đồng thời, **117** tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc được tặng Bằng khen phong trào thi đua chào mừng Đại hội CCB các cấp nhiệm kỳ 2022-2027 và 148 giải (30 giải Nhất, 21 giải Nhì, 45 giải Ba, 52 giải khuyến khích) cho tác giả, nhóm tác giả có thành tích tham gia thi tìm hiểu Truyền thông và Đại hội Hội CCB Việt Nam.

Thay mặt Hội đồng Thi đua, khen thưởng Trung ương Hội, tôi nhiệt liệt biểu dương và chúc mừng kết quả phong trào thi đua và các tập thể, cá nhân được khen thưởng.

Thưa toàn thể các đồng chí !

Năm 2023, tiếp tục thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII; triển khai Chương trình hành động thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp Đại hội Đại biểu toàn quốc Hội CCB Việt Nam lần thứ VII đề ra, Ban Chấp hành Trung ương Hội phát động phong trào thi đua **“Cựu Chiến binh gương mẫu”** năm 2023 với chủ đề: **“Đoàn kết, gương mẫu, trách nhiệm, sáng tạo, hiệu quả”** tập trung khâu đột phá xây dựng các tổ chức Hội vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức, trong tâm:

1. Phân đấu 100% hội viên kiên định, vững vàng về chính trị, tư tưởng.
2. Phát triển trên 85% đối tượng đủ điều kiện kết nạp vào Hội.
3. Phân đấu trên 90% cán bộ Hội được tập huấn, bồi dưỡng theo phân cấp.
4. Phân đấu hàng năm trên 90% tổ chức Hội, trên 80% cán bộ, hội viên hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó có 20% hoàn thành xuất sắc.

5. Phần đầu mỗi năm giảm từ 1,0-1,5% tỷ lệ hộ cận chiến binh nghèo theo chuẩn đa chiều (*tỷ lệ hộ nghèo dân tộc thiểu số giảm trên 3,0%, ở các huyện nghèo giảm từ 4,0- 5,0%*). Làm mới, sửa chữa, nâng cấp 70% số nhà dột nát, nhà tạm cho gia đình hội viên và cận chiến binh.

6. Phần đầu 95% cận chiến binh trong độ tuổi lao động, còn sức khỏe được tư vấn, hướng dẫn, giúp đỡ, bồi dưỡng, hoặc đào tạo nghề để có cơ hội tìm việc làm.

7. Phần đầu mỗi tỉnh, thành Hội đỡ đầu 01 xã nghèo; mỗi quận, huyện Hội đỡ đầu một thôn, bản, phun, sóc nghèo; mỗi tổ chức cơ sở (cấp xã, phường Hội) giúp đỡ ít nhất 05 hội viên xóa nghèo.

Các cấp Hội, các cụm thi đua, căn cứ vào các mục tiêu, nhiệm vụ, chủ đề, nội dung của phong trào thi đua và thời gian các đợt thi đua trong năm 2023 và các phong trào thi đua, các cuộc vận động của Trung ương, địa phương và thực tiễn của mình, xây dựng kế hoạch, nội dung, chỉ tiêu thi đua cụ thể; tổ chức các đợt thi đua thường xuyên, đột xuất, gắn với việc thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị của các cấp Hội.

Với tinh thần đó, Trung ương Hội Cựu Chiến binh Việt Nam kêu gọi toàn thể cán bộ, hội viên tiếp tục phát huy phẩm chất **“Bộ đội Cụ Hồ”**, truyền thống Trung thành - Đoàn kết - Gương mẫu - Đổi mới, ra sức thi đua góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội lần thứ VII Hội Cựu Chiến binh Việt Nam nhiệm kỳ 2022 – 2027.

Xin gửi tới các đồng chí lời chúc sức khỏe, hạnh phúc và thành công./.

Chủ tịch Hội đồng Thi đua- Khen thưởng Hội Cựu Chiến binh Việt Nam

